TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2024/HS-ST
Ngày: 18-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bảo Lâm

2. Bà Bùi Thị Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Chí Thành, Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa:

Bà Lâm Như Quỳnh, Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 173/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Vũ Minh T; sinh ngày 25/9/1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 81/11, 81/13 tổ B, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 81/11, 8 tổ B, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn M (đã chết) và bà: Vũ Thị Phương M1; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 01/6/2018, Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng theo quyết định 266/QĐ-TA), ngày 29/8/2019 chấp hành xong. Ngày 24/3/2020, Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 21 tháng (quyết định 88/2020/QĐ-TA), ngày 26/6/2021, đã chấp hành xong; vợ: không; con: không; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 13/5/2024.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 50 phút ngày 13/5/2024, tại địa chỉ số I T, Phường A, quận T, Tổ Tuần tra 363 của Công an quận T kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang Trần Vũ Minh T cất giấu trái phép chất ma túy trong người để sử dụng; thu giữ 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (mẫu m) trong túi áo khoác bên trái của T đang mặc. Tại bàn Kết luận giám định số 5875/KL-KTHS ngày 21/5/2024 của Phòng K, Công an Thành phố H kết luận: mẫu m có khối lượng 0,3484 gam là ma túy thể rắn, loại Methamphetamine (bút lục 28). Tại Cơ quan điều tra, Trần Vũ Minh T khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 06/5/2024, T đến một quán sinh tố trong hẻm trước số A B, Phường P, Quận A, để hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 100.000 đồng của một người thanh niên (không rõ lai lịch), sau đó nam thanh niên chạy đi lấy ma túy và để dưới chân thùng rác cách quán sinh tố khoảng 03m rồi quay lại chỗ của T để lấy tiền. T đến lấy ma túy và mang về nhà sử dụng tại địa chỉ 81/11, 8 Tổ B, Khu phố B, phường T, Quận A. Lần thứ hai: Vào khoảng 00 giờ ngày 12/5/2024, T đến trước số A B, phường P, Quận A, hỏi mua ma túy với giá 100.000 đồng thì được một người phụ nữ (không rõ lai lịch) lấy ma túy và đặt dưới thùng rác. Sau đó đến gặp T để lấy tiền và chỉ chỗ cất ma túy, lấy xong thì T đi về nhà tại địa chỉ 81/11, 8 Tổ B, Khu phố B, phường T, Quận A để sử dụng. T khai nhận chỉ sử dụng ma túy một mình tại nhà địa chỉ số H, 8 Tổ B Khu phố B, Phường T, Quận A; số ma túy còn lại T cất giữ bên trong người. Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 13/5/2024, Tân cất gói ma túy đá trong túi áo khoác bên trái và điều khiển xe máy biển số 59G3-087.59 đến trước số I T, Phường A, T thì bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính, bắt quả tang (bút lục 71-77).

Vật chứng thu giữ gồm:

- Gói niêm phong, bên ngoài có ghi số 1.810/24 và chữ ký của Giám định viên Bùi Công D, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định tinh thể không màu có khối lượng 0,3311g.

- Gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký đối tượng Trần Vũ Minh T và dấu Công an phường 15, bên trong chứa 01 (một) ống kiêm tiêm và 01 (một) cây kéo nhỏ, tình trạng như lúc niêm phong.

- Gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Trần Vũ Minh T và đóng dấu của Công an phường A được quấn băng keo, bên trong có 01 (một) áo khoác xanh dài tay sọc trắng hai bên cánh tay, tình trạng như lúc niêm phong.

- Gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Trần Vũ Minh T và dấu Công an phường A, bên trong có chứa 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A23.

- Gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Trần Vũ Minh T và đóng dấu Công an phường A, bên trong có 04 (bốn) kim tiêm hiệu B/BRAVN, loại 1ml chưa qua sử dụng, 01 (một) nỏ thuỷ tinh, 01 (một) ống hút màu trắng tình trạng như lúc niêm phong.

Xe mô tô Honda Future FI màu xanh đen, biển số 59G3-087.59, số khung: PLHJC7654NY33351, số máy: JC90E0334537, đã qua sử dụng, tình trạng như lúc tạm giữ.

Tại bản Cáo trạng số 1714/CT-VKS-TB ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Trần Vũ Minh T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Vũ Minh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác, vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Vũ Minh T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý ở thể rắn có khối lượng 0,3982 gam, loại Methamphetamine để sử dụng. Do vậy, bị cáo Trần Vũ Minh T bị truy tố và xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở.

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo, thì hành vi cất giữ trái phép ma túy có tổng khối lượng 0,3982 gam, là ma túy thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Trần Vũ Minh T là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, an ninh quốc gia. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo gây ra; cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống ma túy và tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có, nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 01/6/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng theo quyết định 266/QĐ-TA), ngày 29/8/2019 chấp hành xong. Ngày 24/3/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 21 tháng (quyết định 88/2020/QĐ-TA), ngày 26/6/2021, đã chấp hành xong.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo; đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Đối với gói niêm phong, bên ngoài có ghi số 1810/24 và chữ ký của Giám định viên Bùi Công D, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định tinh thể không màu có khối lượng 0,3311 gam. Xét đây là vật cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy.

Đối với gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Vũ Minh T và đóng dấu của Công an A, quận T được quấn băng keo, bên trong có 01 (một) áo khoác xanh dài tay sọc trắng hai bên cánh tay, tình trạng như lúc niêm phong. Xét

thấy bị cáo không cần nhận lại và là vật chứng không ảnh hưởng đến xử lý vụ án và thi hành án nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

Đối với gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Vũ Minh T và có dấu Công an A, quận T bên trong chứa 01 (một) ống kim tiêm và 01 (một) cây kéo nhỏ, tình trạng như lúc niêm phong và gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Vũ Minh T và đóng dấu Công an A, quận T bên trong có 04 (bốn) kim tiêm hiệu B/BRAVN, loại 1ml chưa qua sử dụng, 01 (một) nỏ thuỷ tinh, 01 (một) ống hút màu trắng tình trạng như lúc niêm phong. Xét thấy, đây là vật chứng không có giá trị nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A23 và là tài sản của bị cáo T, xét thấy đây là vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho chủ sở hữu là bị cáo Trần Vũ Minh T.

Xe mô tô Honda Future FI màu xanh đen, biển số 59G3-087.59, số khung: PLHJC7654NY33351, số máy: JC90E0334537, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Trần Vũ Minh T, xét thấy đây là vật chứng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo Trần Vũ Minh T.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Vũ Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Trần Vũ Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Vũ Minh T.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ Gói niêm phong, bên ngoài có ghi số 1810/24 và chữ ký của Giám định viên Bùi Công D, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định tinh thể không màu có khối lượng 0,3311 gam (Theo biên bản giao nhận vật chứng số:

175/BB/2024 ngày 29/8/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

+ Gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Vũ Minh T và đóng dấu của Công an A, quận T được quấn băng keo, bên trong có 01 (một) áo khoác xanh dài tay sọc trắng hai bên cánh tay (Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 175/BB/2024 ngày 29/8/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

+ Gói với gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Vũ Minh T và dấu Công an A, quận T bên trong chứa 01 (một) ống kim tiêm và 01 (một) cây kéo nhỏ, tình trạng như lúc niêm phong và gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Trần Vũ Minh T và đóng dấu Công an A, quận T bên trong có 04 (bốn) kim tiêm hiệu B/BRAVN, loại 1ml chưa qua sử dụng, 01 (một) nỏ thuỷ tinh, 01 (một) ống hút màu trắng (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 175/BB/2024 ngày 29/8/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

- Trả lại cho bị cáo Trần Vũ Minh T:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A23 (Biên bản giao nhận vật chứng số: 175/BB/2024 ngày 29/8/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

+ Xe mô tô Honda Future FI màu xanh đen, biển số 59G3-087.59, số khung: PLHJC7654NY33351, số máy: JC90E0334537 (Biên bản giao nhận vật chứng số: 175/BB/2024 ngày 29/8/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình).

[3] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Vũ Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Trần Vũ Minh T có quyền kháng cáo bản án trong thời 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND quận Tân Bình; (3)
- Công an quận Tân Bình; (2)
- Chi cục THADS quận Tân Bình; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thanh Hùng